

THÁI THUỘNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 185

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: Năm 2000

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị đồng học của Tịnh tông Học hội Úc Châu, chào mọi người! Sáng sớm tôi nhận được bản fax của các bạn, biết được hôm nay các bạn viên mãn Thanh Minh Phật Thất, Thanh Minh là tập tục của Trung Quốc, tảo mộ tế tổ là một ngày lễ quan trọng. Chúng ta hiểu được ở Trung Quốc ngày xưa, sự dạy học của ba nhà Nho Thích Đạo đều được xây dựng trên nền tảng của hiếu đạo, đời trước còn có đời trước nữa, quá khứ vô thủy; đời sau còn có đời sau nữa, vị lai vô chung, vô thủy vô chung là một người. Ý nghĩa của chữ này lại suy ra, lại mở rộng ra chính là điều mà trong nhà Phật nói: “Hết thấy chúng sanh trong tận hư không khắp pháp giới là chính mình”, đây là ý nghĩa gốc của chữ này. Chữ “chính mình” này ở trong Phật pháp gọi là pháp thân thanh tịnh, chân như tự tánh, đây là hiếu. Trong chân như tánh đức không có vọng tưởng, không có phân biệt, không có chấp trước thì lấy đâu ra tham sân si? Thế là chúng ta liền hiểu rõ, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm của chúng ta không thuận với tánh đức thì chính là đại bất hiếu. Hiếu đạo thực hiện từ chỗ nào vậy? Bắt đầu làm từ đâu? Thánh nhân thể xuất thế gian tuy khác miệng nhưng đồng lời, dạy chúng ta bắt đầu làm từ hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, sau đó lại đem hiếu kính dần mở rộng đến hết thấy chúng sanh, đến hư không pháp giới, vậy thì hiếu đạo này đã viên mãn. Chúng ta hãy xem giáo học của nhà Phật, Trong kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật, Thế Tôn đã nói với chúng ta tịnh nghiệp tam phước. Ba điều mười một câu này là khởi đầu và kết thúc của giáo học Phật pháp, bắt đầu từ chỗ này và cũng viên mãn ngay chỗ này. Cho nên điều mà nhà Phật dạy là gì? Không gì ngoài hiếu thân tôn sư mà thôi.

Cổ đức nói, không biết hiếu thân tôn sư, không thể tận hiếu đạo thì là trái nghịch, không biết tôn trọng thầy, tôn trọng tam bảo thì gọi là phản sư nghịch đạo. Người xưa nói rất hay, người mà trái nghịch thì cho dù cả đời họ có tu hạnh thiện nhiều đến bao nhiêu cũng đều là giả, không thể thành đức. Đây là do nguyên nhân gì? Bởi vì hiếu thân tôn sư là gốc rễ, cũng giống như cây cối hoa cỏ, đây là rễ. Nếu như gốc rễ mất rồi, vậy sẽ giống cái gì? Giống như hoa cắm trong bình,

rất đẹp, rất ưa nhìn. Đây chính là thí dụ ở thế gian có một số người bất hiếu cha mẹ, không kính sư trưởng nhưng họ ở trong xã hội cũng làm rất nhiều việc tốt, việc này giống như hoa cắm trong bình vậy, rất đẹp, nhưng chẳng mấy ngày sau thì tàn úa chết héo. Cho nên không thể thành đức, nguyên nhân là ở chỗ này, là họ không có gốc. Nếu như một người chân thật tu học từ gốc rễ, vun bồi gốc rễ, nhưng hiện tại cùng đường điêu đứng, gặp phải hoàn cảnh khốn cùng. Đây là nguyên nhân gì? Đây là do quả báo ác nghiệp đã trồng ở trong đời quá khứ chiêu cảm đến. Nhưng họ vẫn còn cơ hội sống, họ biết hiếu kính, hiếu kính là cơ hội sống, họ có thể sửa lỗi làm mới, họ có thể thành tựu đức hạnh.

Dân tộc Trung Quốc thực ra là được trời ưu ái, từ xưa đến nay, đời đời đều có thánh hiền xuất hiện ở thế gian để dạy bảo chúng ta. Nếu như không có giáo huấn của thánh hiền thì làm sao chúng ta biết được hiếu đạo? Làm sao biết được sư đạo? Làm sao biết được hiếu đạo sư đạo là đoạn ác hướng thiện, phá mê khai ngộ, là đại căn đại bản của thành thánh thành hiền, đây là chỗ mà chúng ta được trời ưu ái, chúng ta phải biết trân quý. Hiện tượng động loạn mà chúng ta nhìn thấy trong xã hội ngày nay, hiện tượng thiên hạ đại loạn, nguồn gốc của đại loạn là ở đâu? Do không có người dạy hiếu, không có người dạy kính. Người thế gian không biết hiếu thuận cha mẹ, không biết tôn sư trọng đạo, không có ai dạy họ; hay nói cách khác, cái gốc rễ này đã có vấn đề. Nếu như cái gốc rễ này hỏng rồi thì chúng sanh ở thế gian đáng thương rồi, hiện tượng động loạn trong xã hội ngày nay chỉ mới bắt đầu mà thôi, tương lai cũng không biết sẽ loạn thành mức độ nào. Nhưng mà trong tôn giáo nước ngoài có rất nhiều lời tiên tri cổ xưa, nói ngày tận thế sắp đến rồi, đại khái là hiện tượng động loạn này đạt đến cực điểm thì đó chính là ngày tận thế. Là ai hủy diệt thế giới vậy? Sau khi hiếu đạo và sư đạo mất đi thì thế giới này bị hủy diệt, do đây có thể biết, ngày nay muốn cứu vãn kiếp nạn, cải tạo vận mệnh của thế giới này thì phải bắt đầu từ chỗ nào? Vẫn là từ hiếu thân tôn sư. Chúng ta phải ghi nhớ, người khác không hiếu thân, ta phải hiếu thân; người khác không tôn kính thầy, ta phải tôn kính thầy, chúng ta mỗi người đi con đường riêng của mình. Có thể tuân theo giáo huấn của bậc thánh hiền thế xuất thế gian thì tiền đồ của chúng ta là một mảng xán lạn, cho dù đời này không gặp được Phật pháp, gặp được Phật pháp mà không cầu sanh Tịnh độ thì họ đời sau nhất định sanh thiên, họ sẽ hưởng phước trời. Người có nhân duyên thù thắng, được thân người, nghe Phật pháp, gặp được pháp môn Tịnh độ, vẫn phải tuân theo tịnh nghiệp tam phước. Ba điều mười một câu của tịnh nghiệp tam phước là tổng cương lĩnh mà hết thảy chư Phật giáo hóa chúng sanh trong pháp

giới, nhà Phật gọi là pháp môn đại tổng trì, chẳng gì ngoài việc này. Y theo tổng cương lĩnh này mà tu học, một lòng hướng về cầu sanh Tịnh độ, chắc chắn được sanh.

Chúng tôi ở trong sách xưa đã từng xem thấy một câu chuyện. Vào thời của Không lão phu tử, ngài nhìn thấy một người đánh trận, ở trên chiến trường, ba lần chiến tranh, ba lần đều bị đánh bại, người này đều bỏ chạy, không dừng cảm đánh trận, việc này khiến người khác xem thường. Không lão phu tử liền hỏi ông, vì sao ba lần đánh trận đều bại cả ba vậy? Ông nói, nhà tôi còn có mẹ già, tôi mà chết rồi thì không ai phụng dưỡng. Không Phu tử nghe xong lời này, vô cùng cung kính đối với ông, mời ông lên phía trên ngai, ông không phải là không dừng cảm đánh trận, mà là ông lo lắng cho mẫu thân của mình không có người chăm sóc, ông ba lần đánh trận đều thua là có thể lượng thứ. Trong đây ông có trí tuệ, ông có thể phân biệt lợi hại được mất, đánh bại trận đương nhiên là chết, chết là việc nhỏ. Nếu hiếu đạo mà mất đi thì sự việc này lớn rồi, chiến tranh thắng bại chỉ là cành lá. Hiếu thân tôn sư là gốc rễ, khi gốc rễ bị mục rồi thì xã hội này hết cứu, đạo lý này thánh nhân hiểu được. Chúng ta đâu có hiểu! Cho nên đọc sách, học Phật chỉ ở rõ lý. Nếu như đối với những đạo lý sự tướng này đều không thể hiểu rõ thì việc đọc sách của chúng ta không phải là uổng phí rồi hay sao? Sau khi hiểu rồi mà không thể y giáo phụng hành, không thể chăm chỉ mà làm thì bạn cũng là học uổng công. Hay nói cách khác, đức hạnh đời này của chúng ta không thể nào kiến lập, những cái khác thì đều không cần phải nói nữa.

Người xưa nói rằng đời người ở thế gian này có ba thứ bất hủ là: lập đức, lập công, lập ngôn, ba thứ này quý vị phải biết được lập đức là căn bản. Bạn nếu không có đức thì bạn nhất định không thể lập công, bạn nhất định không thể lập ngôn. Công và ngôn của bạn là hư vọng, không phải là chân thật, nó không có rễ, chỉ có thể tồn tại nhất thời, sau khi trải qua một thời gian thì chìm ngấm không dấu vết. Cho nên, một người có đức hạnh khi có cơ duyên thì họ liền lập công, có cơ hội vì xã hội, vì nhân dân, vì chúng sanh làm ra cống hiến, đây là lập công; khi chưa có cơ hội này thì họ đi theo phương hướng lập ngôn, giáo hóa chúng sanh. Bạn xem, như ở Trung Quốc, Chu công có cơ duyên, có cơ hội lập công, Không lão phu tử không có cơ hội, không có ai mời ngài làm quan, thế là ngài dạy học, viết sách và dạy học là lập ngôn. Các bạn suy nghĩ xem Không lão phu tử và Chu công, nền tảng của lập công, lập ngôn của các ngài là gì? Là đức hạnh. Các ngài có đức, đức hạnh là căn bản. Căn bản là gì? Căn bản chính là hiếu thân tôn sư. “Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng”, hai câu này là đại căn đại bản

của trời đất và lòng người. Cho nên, Thanh Minh thì đệ tử nhà Phật chúng ta cử hành Phật thất, trong bảy ngày này vạn duyên buông xuống, dùng tâm chân thành cung kính mà niệm Phật cầu phước, hồi hướng cho tổ tiên, hồi hướng cho cha mẹ, dùng việc này để tận hiếu đạo, tận đạo làm học trò. Không chỉ như vậy, chúng ta vào ngày Phật thất viên mãn còn cử hành một lần Phật sự Tam Thời Hệ Niệm, âm dương lưỡng lợi, càng quan trọng hơn, tôi hy vọng đồng tu các bạn phải tận tâm tận lực đề xướng. Phật sự Tam Thời Hệ Niệm của ngày Phật thất viên mãn này sẽ thỉnh mời một số người lớn tuổi ở địa phương, khi tổ chức đêm hội mừng năm mới của chúng ta đều có mời rất nhiều người nước ngoài lớn tuổi, mời trẻ mồ côi ở các cô nhi viện đến tham gia pháp hội của chúng ta, để họ nhìn thấy sự tổ chức tưởng nhớ tổ tiên long trọng của người Trung Quốc, cảm rỗi văn hóa hiếu thân tôn sư này ở nước Úc, dân bản địa của Úc có gốc rễ văn hóa này. Tôi tin rằng các bạn mời dân bản xứ đến tham gia thì họ sẽ càng có cảm xúc sâu sắc. Quan niệm luân lý gia đình của họ nặng hậu hơn so với hầu hết người phương Tây, chúng ta làm như vậy thì pháp hội Thanh Minh này làm được càng có ý nghĩa hơn. Tôi tin ảnh hưởng này sẽ rất sâu xa, đây là chân thật báo đáp ân đức của tổ tiên, là báo ân Phật và thầy, xin chúc phúc pháp hội của các bạn thành tựu viên mãn.

Chư vị đồng học, chào mọi người! Hôm nay có rất nhiều đồng tu đến từ Trung Quốc, tôi thấy ngoài việc có hơn 50 vị đến từ Bắc Kinh ra còn có rất nhiều những gương mặt mới gặp lần đầu. Các đồng tu đến từ Bắc Kinh mong muốn tôi bớt chút thời gian để nói chuyện với mọi người, tôi muốn tranh thủ nói luôn trong thời gian 30 phút buổi sáng hôm nay. Học Phật, đầu tiên phải nhận thức được thế nào là Phật giáo? Sau khi nhận thức rõ ràng mới không đến nỗi mê tín. Phật giáo đã truyền đến Trung Quốc hơn 2.000 năm rồi. Thế Tôn năm xưa tại thế cũng đã dự đoán, ngài nói sau khi ngài viên tịch 1.000 năm thì thân giáo của ngài sẽ truyền đến phương Đông, những lời này đều đã ứng nghiệm. Phật giáo là nền giáo dục cứu cánh viên mãn của Thích-ca Mâu-ni Phật đối với chúng sanh trong chín pháp giới, nó không phải là tôn giáo, mà là giáo dục, chúng ta nhất định phải nhận thức cho rõ ràng, sự việc này tôi đã nói qua rất nhiều lần rồi. Đối tượng giáo dục của Phật giáo là hết thảy chúng sanh trong hư không pháp giới, chúng ta nhìn thấy trong kinh Hoa Nghiêm là “không phân quốc độ”. Cái quốc độ đó chính là tam thiên đại thiên thế giới mà trong kinh Phật đã nói, là khu vực giáo hóa của một vị Phật. Phật nói với chúng ta, ở trong hư không thì những khu vực giáo hóa như vậy là vô lượng vô biên, cho dù là thế giới lớn cũng là vô lượng vô biên, hướng

hồ là quốc gia nhỏ, thành thị nhỏ trên địa cầu này của chúng ta. “Không phân tộc loại”, tộc loại cũng là vô cùng rộng lớn, như mười pháp giới đã nói ở trong kinh là mười tộc loại lớn. Người là một tộc loại, súc sanh là một tộc loại, đây là chúng ta có thể nhìn thấy được, có thể tiếp xúc được. Cõi quỷ là một tộc loại, cõi trời cũng là một tộc loại, không phân tộc loại, không phân sắc tướng, hình trạng, màu sắc, mỗi tộc loại không giống nhau. “Không phân tôn giáo tín ngưỡng”, bình đẳng giáo hóa, mục đích của giáo hóa là hy vọng hết thảy chúng sanh chân thật giác ngộ, hiểu rõ chân tướng của vũ trụ nhân sinh. Chân tướng là gì? Chân tướng là một thể, chân tướng là người một nhà; hư không pháp giới là người một nhà, cùng chung một thể sanh mạng. Từ chỗ này rất tự nhiên sẽ lưu lộ ra tâm yêu thương chân thành vô tận, nhà Phật gọi là từ bi, tự nhiên sẽ giúp đỡ hết thảy chúng sanh. Đây là phổ độ chúng sanh mà nhà Phật nói đến. Phổ là phổ biến, nghĩa là bình đẳng, không có tâm riêng tư, không có phân biệt; độ chính là giúp đỡ, giúp đỡ hết thảy chúng sanh lìa khổ được vui. Phật biết được nguồn gốc của khổ vui, chúng sanh thì không biết. Khổ là từ đâu mà đến? Gốc của khổ là từ không hiểu chân tướng của vũ trụ nhân sinh mà ra. Cho nên, Phật giúp đỡ hết thảy chúng sanh, việc mà ngài giúp đỡ quá nhiều, cho nên gọi là “trong cửa nhà Phật có cầu ắt ứng”, việc giúp đỡ quá nhiều.

Trong các sự tướng này, sự việc lớn quan trọng nhất là giúp đỡ chúng sanh khai trí tuệ, phá mê khai ngộ. Trí tuệ khai rồi thì hết thảy những vấn đề họ sẽ tự mình giải quyết được, giúp khai trí tuệ, quan trọng nhất là dạy học, vì vậy Thích-ca Mâu-ni Phật thị hiện ở thế gian này cả đời làm công việc dạy học. Chúng ta dùng lời hiện nay để định vị Thích-ca Mâu-ni Phật thì ngài ở trong xã hội này là nhân vật như thế nào? Có địa vị gì? Theo cách nói hiện nay thì ngài là một người làm công tác nghĩa vụ giáo dục xã hội đa nguyên văn hóa, đây là thân phận của ngài. Công việc này vô cùng vĩ đại, chân thật là xả mình vì người, làm tấm gương tốt cho hết thảy chúng sanh, không chỉ là chúng sanh lục đạo mê mà không giác. Chúng ta muốn tìm một nơi nương tựa, giống như trẻ sơ sinh phải nương tựa vào cha mẹ, không có cha mẹ thì chúng sẽ không sống nổi, nhất định không thể rời xa sự chăm sóc của cha mẹ. Chúng sanh lục đạo là trẻ thơ, bậc thánh của mười pháp giới, tứ thánh pháp giới: Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát, những vị này cũng là trẻ nhỏ. Tuy không phải là trẻ thơ nhưng đại khái cũng là trẻ 3-4 tuổi, nếu rời xa cha mẹ thì cũng không thể nào sống được, đây chính là “quy y” mà nhà Phật nói. Y chính là chúng ta phải tìm được chỗ nương tựa, lục đạo hay mười pháp giới cũng đều phải tìm chỗ nương tựa. Nương tựa người nào thì chúng ta mới có

thể tiếp tục sống được? Phật nói với chúng ta là chúng ta phải nương vào tam bảo, chính là vừa mới bắt đầu học Phật thì chúng ta phải quy y tam bảo, ý nghĩa chân thật là ở chỗ này. Quy là quay đầu, y chính là chúng ta tìm một nơi nương tựa. Nếu như chúng ta không quay đầu thì vĩnh viễn sẽ trôi nổi trong lục đạo luân hồi, biển khổ sanh tử. Chúng ta quay đầu từ đây, nương vào giáo huấn của tam bảo, không phải là nương vào cái khác. Giáo huấn của tam bảo là ở đâu?

Khi Phật-đà ở đời thì không có vấn đề, hết thầy chúng ta đều nương tựa vào ngài, có nghi vấn thắc mắc gì đều có thể đến thỉnh giáo với ngài, ngài giúp chúng ta giải quyết. Ngày nay Phật không còn ở đời nữa, chúng ta nương tựa thì phải nương tựa vào kinh điển, kinh điển là lời dạy để lại của Phật-đà. Cho nên, Phật không trụ thế thì trong tam bảo lấy “pháp” làm chủ, “tăng” là người truyền pháp, những đại đức giảng kinh thuyết pháp này, bất luận là tại gia hay xuất gia, chúng ta nương vào họ thì cũng phải có nguyên tắc. Họ là đệ tử Phật thật hay là đệ tử Phật giả, bạn phải có năng lực phân biệt, điều mà đệ tử Phật thật truyền là Phật pháp, điều mà đệ tử Phật giả truyền là ma pháp. Xã hội hiện nay, quý vị phải biết có câu nói là “pháp nhược ma cường”. Phàm phu thông thường như chúng ta rất khó phân biệt đâu là Phật, đâu là ma? Thế nhưng Thích-ca Mâu-ni Phật vô cùng từ bi, đã giảng cho chúng ta bộ kinh Đại Phật Đảnh Thủ Lăng-nghiêm, trong bộ kinh này đã phân tích tường tận tỉ mỉ sự khác biệt giữa ma và Phật cho chúng ta. Sau khi chúng ta đọc xong thì bạn tự nhiên sẽ có năng lực phân biệt, trong xã hội hiện tiền này thì con cháu ma đội lốt người xuất gia rất nhiều, tại gia xuất gia hoằng pháp nhất định phải nhận thức rõ ràng.

Sự khác biệt giữa ma và Phật, chỗ khác nhau cơ bản nhất là đệ tử Phật không có tự tư tự lợi, tiêu chuẩn trong kinh Kim Cang là tốt nhất: “Không tương ta, không tương người, không tương chúng sanh, không tương thọ giả.” Đây nhất định là đệ tử Phật chân thật, nếu như họ vẫn còn phân biệt chấp trước nghiêm trọng thì đây không nhất định là đệ tử Phật, chúng ta phải nhìn nhận cho thật rõ ràng. Mục đích của tu học là phải liễu sinh tử, thoát luân hồi, thành Phật quả vô thượng Bồ-đề, đây là mục đích của chúng ta. Giúp đỡ hết thầy chúng sanh khổ nạn trong thế gian này phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui, đây là sứ mệnh của chúng ta, là chức trách của chúng ta, đây là đệ tử Phật. Giống như trẻ nhỏ, chúng phải nương dựa vào cha mẹ của chúng, vậy thì chúng phải nhận biết ai là cha mẹ của chúng, chúng không thể nhận nhầm người, nhận nhầm người thì xong rồi. Chúng ta học Phật cũng phải nhận biết thầy thật rõ ràng. Ai là thầy của chúng ta? Chỗ khó của người hiện nay là vấn đề phổ biến trong xã hội này, trong nước hay

ngoài nước, cả thế giới này, bất kỳ một quốc gia khu vực nào đều đã mất đi giáo huấn của thánh hiền, thuận theo giáo huấn của ma. Ma dạy người điều gì? Ma dạy người tăng trưởng tham sân si mạn, ma dạy người đấu tranh. Phật dạy người nhân nhượng, Phật dạy người xả mình vì người, điều mà Phật và ma dạy hoàn toàn tương phản, Phật dạy người hiếu thân tôn sư.

Tổng cương lĩnh, tổng nguyên tắc mà đại thánh đại hiền của thế xuất thế gian giáo hóa chúng sanh chính là hiếu kính. Phật dạy chúng ta, bạn có thể hiếu thuận cha mẹ, phụng sự sư trưởng, sau đó lại đem tâm hiếu kính này mở rộng đến hiếu thuận hết thầy chúng sanh, tôn kính hết thầy chúng sanh, thành tựu đức tánh viên mãn của bạn. Cùng với điều ma dạy thì hoàn toàn khác nhau, ma dạy người tự tư tự lợi, ma dạy người tổn người lợi mình, cùng với điều Phật dạy không giống nhau, Phật dạy chúng ta xả mình vì người, hoàn toàn khác với ma. Cho nên, sự thực tiễn của dạy học trong Phật pháp là thập thiện nghiệp đạo, người này nếu có thể chân thật hiếu thân tôn sư, phụng hành thập thiện thì đây là người tốt, đây là “thiện nam tử, thiện nữ nhân” mà kinh nói tới. Nếu như không hiếu thuận cha mẹ, trái nghịch cha mẹ, phản nghịch sư trưởng, người xưa gọi là “phản sư nghịch đạo”, họ cũng tu thập thiện, nhưng thập thiện đó là giả, không phải thật, là nguy trang, chắc chắn không thể thành đức. Cho nên, trước tiên chúng ta phải biết ta cần phải học theo vị thầy nào. Người học Phật nhất định là hiếu thuận cha mẹ, không thể nói đệ tử Phật mà không hiếu thuận cha mẹ, tìm không thấy điều này, theo chắc nơi một vị thầy thì mới có thể thành tựu đức hạnh. Thế gian này ai mới là thầy tốt? Thầy tốt đều đã đi rồi, đều không còn nữa. Ngày trước ở Trung Quốc, lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ mà tôi quen biết là thiện tri thức chân thật, lão nhân gia ngài đã đi rồi. Ngài có trí tuệ chân thật, có từ bi chân thật, vì Phật pháp, vì chúng sanh, ngài không vì chính mình, ngài không có bản thân, đây là thiện tri thức chân thật. Ngài tuy rằng đã đi rồi nhưng di giáo của ngài vẫn còn, chúng ta y theo giáo huấn của ngài mà làm thì ngài chính là thầy của chúng ta. Nếu như bạn cảm thấy đây là người tại gia, mình không sanh lòng tin đối với ngài, năm xưa tôi học tập với lão cư sĩ Lý Bình Nam, thầy đã giới thiệu cho tôi đại sư Ấn Quang, chúng tôi chọn đại sư Ấn Quang làm thầy. Đại sư Ấn Quang cũng không còn nữa, nhưng trước tác của lão nhân gia ngài còn, chúng tôi y theo giáo huấn trong Văn Sao của ngài mà tu học, vậy là chúng tôi đã tìm được một vị thầy.

Khi tôi giảng kinh hoằng pháp ở trong và ngoài nước, cũng đã giới thiệu với mọi người vị thầy. Vị thầy mà tôi giới thiệu là ai? Là Vô Lượng Thọ Phật, là A-di-đà Phật. A-di-đà Phật ở đâu? Ở trong kinh Vô Lượng Thọ. Chúng ta mỗi

ngày đọc tụng kinh Vô Lượng Thọ chính là nghe giáo huấn của A-di-đà Phật, chúng ta y chiếu theo kinh Vô Lượng Thọ mà học tập thì chính là học trò tốt chân thật của Vô Lượng Thọ Phật. Chúng ta theo chắc rồi thì tuyệt đối không hối hận, tuyệt đối không thay đổi, vậy thì bạn đời này thành tựu rồi, khẳng định thành tựu. Tuy nhiên ma cũng rất lợi hại, ma nhìn thấy bạn sắp thành tựu thì sẽ nghĩ mọi cách để kéo bạn trở lại, đem bạn để vào trong địa ngục. Ma thích nhìn thấy người khác chịu tội, nhìn thấy người khác đọa địa ngục chịu tội thì ma rất vui mừng, ma muốn chà đạp người, hủy hoại người. Cho nên, ma muốn đến quấy nhiễu chúng ta, chướng ngại chúng ta, phá hoại chúng ta, nói kinh Vô Lượng Thọ này không đáng tin, nói kinh điển không thể hội tập, nói đọc bản kinh này là sai lầm. Nghe được những lời này của họ thì hãy nghĩ xem bạn rốt cuộc là dựa vào ai? Nếu bạn y theo họ làm thầy, vậy thì cứ đi theo họ, tương lai quả báo của bạn ở tam đồ, bạn nếu như y theo Phật làm thầy thì tâm của bạn liền định lại. Bất luận người khác nói thế nào, ta vĩnh viễn sẽ không thay đổi, ta nhất định y theo bộ kinh điển này.

Việc hội tập không phải lão cư sĩ Hạ Liên Cư là người đầu tiên sáng tạo, không phải ngài. Vào thời nhà Tống thì cư sĩ Vương Long Thư đã bắt đầu hội tập rồi, cư sĩ Long Thư đứng mà vãng sanh. Nếu như việc hội tập là có tội thì cư sĩ Vương Long Thư làm sao có thể vãng sanh? Làm sao có thể đứng mà vãng sanh? Đây là làm chứng minh cho chúng ta: hội tập có đại công đức, đối với chúng sanh có đại lợi ích. Gần 200 năm trước, cư sĩ Ngụy Mặc Thâm đã làm hội tập lần thứ hai, cư sĩ Hạ Liên Cư hội tập đây là lần thứ ba, lần sau thù thắng hơn lần trước, chúng ta mở quyển kinh này ra thì sáu căn phóng quang. Trong kinh Lăng-nghiêm nói: *“Ngay nơi sáu căn, phóng quang động địa”*, một chút cũng không giả, đây chân thật là chỗ quy y của chúng ta. Bản hội tập này tốt, vào sâu ra cạn, không nghe giảng giải, không xem chú giải thì ý nghĩa cũng đều có thể xem hiểu được, đều có thể hiểu rõ, đây là điều vô cùng thù thắng của kinh điển. Bạn hiểu thì mới được lợi ích, bạn xem không hiểu thì làm sao được lợi ích? Sau khi hiểu rồi, y giáo tu hành thì chúng ta được lợi ích, cho nên công đức của hội tập không thể nghĩ bàn, chúng ta phải hiểu rõ đạo lý này, đây chân thật là nơi nương tựa của chúng ta. Kinh Vô Lượng Thọ là chân thật trong chân thật, Phật đã nói ba cái chân thật: *“Chân thật chi tế”, “chân thật chi huệ”, “chân thật chi lợi”*, đây là việc rất ít nhìn thấy trong các kinh khác. Thế nên, chúng ta nếu quy y chân thật thì đương nhiên sẽ đạt được lợi ích trí tuệ chân thật, nhất định không thay đổi, bất luận là người nào bàn tán thì chúng ta biết được đó là đến nhiều loạn, là đến phá hoại. Chúng ta đừng bị mắc lừa, chúng ta có lòng tin kiên định, người phê phán

quấy phá thì chúng ta sẽ nhìn thấy quả báo của họ. Cho nên, các đồng tu chỉ cần lòng tin kiên định, y giáo phụng hành, cả đời dũng mãnh tiến lên, quyết không thay đổi phương hướng, tôi nghĩ mỗi một vị đồng tu đều sẽ có thành tựu vô cùng thù thắng. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây.